

CẢM NHẬN HẠNH PHÚC CỦA CHA MẸ HỌC SINH TIỂU HỌC TRONG BỐI CẢNH ĐỔI MỚI GIÁO DỤC

Nguyễn Hải Linh
Cử nhân Tâm lý học giáo dục

Tóm tắt: Bài báo nghiên cứu cảm nhận hạnh phúc của cha mẹ học sinh tiểu học trong quá trình đổi mới giáo dục hiện nay. Cụ thể nghiên cứu đi sâu phân tích cấu trúc cảm nhận hạnh phúc của cha mẹ học sinh tiểu học gắn với bối cảnh đổi mới giáo dục.

Từ khóa: Cảm nhận hạnh phúc, cha mẹ học sinh, đổi mới giáo dục

PARENTAL HAPPINESS PERCEPTION OF PRIMARY SCHOOL STUDENTS' PARENTS IN THE CONTEXT OF EDUCATIONAL INNOVATION

Nguyễn Hải Linh
Bachelor's Degree in Educational Psychology

Abstract: The research paper studies the happiness perception of elementary school students' parents during the current education reform process. Specifically, the research delves into analyzing the structure of happiness perception among elementary school parents in the context of educational innovation

Key words: Feeling the happiness, parents of students, Educational reform.

Nhận bài: 10/02/2025

Phản biện: 01/2/2025

Duyệt đăng: 04/3/2025

I. ĐẶT VẤN ĐỀ

Trong những năm gần đây, giáo dục tiểu học tại Việt Nam đã chứng kiến nhiều đổi mới quan trọng nhằm đáp ứng nhu cầu phát triển toàn diện của học sinh trong thế kỷ 21. Những đổi mới này không chỉ tập trung vào việc đổi mới phương pháp giảng dạy và chương trình học, mà còn chú trọng đến việc xây dựng môi trường học tập sáng tạo, thân thiện và phát triển năng lực cá nhân của mỗi học sinh. Những thay đổi này nhằm giúp học sinh phát triển tư duy độc lập, kỹ năng giải quyết vấn đề và khả năng sáng tạo, đồng thời giảm thiểu áp lực học tập và thi cử.

Trong quá trình chuyển mình của hệ thống giáo dục, cha mẹ học sinh tiểu học là những người trực tiếp chứng kiến sự thay đổi này và ảnh hưởng đến việc nuôi dạy con cái. Sự cảm nhận hạnh phúc của cha mẹ liên quan mật thiết đến sự phát triển tâm lý, tinh thần của học sinh trong môi trường học đường. Chính vì lẽ đó có một nghiên cứu về cảm nhận hạnh phúc của cha mẹ học sinh tiểu học trong quá trình đổi mới giáo dục là vô cùng cấp thiết.

II. NỘI DUNG NGHIÊN CỨU

2.1. Đổi mới giáo dục

Đổi mới giáo dục có thể hiểu là quá trình thay đổi và cải tiến toàn diện các yếu tố trong hệ thống giáo dục nhằm nâng cao chất lượng giảng dạy, học tập và phát triển năng lực của học sinh. Đổi mới giáo dục không chỉ liên quan đến việc cải cách chương trình học, phương pháp giảng dạy, mà còn

bao gồm các yếu tố như quản lý giáo dục, cơ sở vật chất, và sự tham gia của cộng đồng. Mục tiêu của đổi mới giáo dục là giúp học sinh phát triển toàn diện, có khả năng tư duy sáng tạo, giải quyết vấn đề và thích ứng với những thay đổi nhanh chóng của xã hội. Trong phạm vi nghiên cứu của bài báo chúng tôi chỉ đề cập đến đổi mới giáo dục ở khía cạnh thực hiện chương trình giáo dục tiểu học 2018.

2.2. Khái niệm cảm nhận hạnh phúc của cha mẹ học sinh trường tiểu học

Có nhiều quan niệm về cảm nhận hạnh phúc. Quan niệm thứ nhất cho rằng cảm nhận hạnh phúc thụ hưởng (Hedonic) – con người hạnh phúc khi trải nghiệm những cảm xúc và cảm thấy hài lòng với cuộc sống. Một trong các tác giả theo hướng này là Diener cho rằng “hạnh phúc chủ quan đề cập đến những loại đánh giá khác nhau, cả tích cực và tiêu cực, mà mọi người tiến hành đánh giá đối với cuộc sống của họ. Nó bao gồm các đánh giá nhận thức mang tính phản ánh (reflective cognitive evaluations), chẳng hạn như sự hài lòng trong cuộc sống (life satisfaction) và sự hài lòng trong công việc, sự quan tâm và gắn bó, cũng như những phản ứng cảm xúc (affective reactions) đối với các sự kiện trong cuộc sống, ví như cảm xúc vui hay buồn” (Diener, 2006).

Quan niệm thứ hai lại cho rằng cảm nhận hạnh phúc dưới góc độ tự hiện thực hóa (Eudaimonic) – con người cảm thấy hạnh phúc khi được hoạt động tích cực để hiện thực hóa chính mình. Các

tác giả của xu hướng này cho rằng cảm nhận hạnh phúc diễn ra khi con người thực sự tham gia một cách sâu sắc, toàn diện những hoạt động mà ở đó họ nhận ra và thể hiện được những giá trị và tiềm năng của bản thân, họ sống thật với chính mình, đó chính là cảm giác hạnh phúc, đủ đầy.

Quan niệm thứ ba về cảm nhận hạnh phúc dưới góc độ kết hợp cả hai hướng tiếp cận hedonic và eudaimonic. Tác giả Keyes (2002) theo xu hướng này đã định nghĩa rằng cảm nhận hạnh phúc là những nhận thức và đánh giá của cá nhân về cuộc sống của mình – về các mặt như trạng thái cảm xúc và sự vận hành về tâm lý, xã hội (psychological and social functioning).

Mặc dù có những quan niệm từ những góc độ khác nhau cả 3 quan niệm trên về cảm nhận hạnh phúc đều có những điểm chung dưới đây:

- Sự xuất hiện của những trạng thái tinh thần tích cực, cảm xúc dương tính.
- Sự nhận định và đánh giá của cá nhân: về sự hài lòng, và/hoặc về sự vận hành tích cực chủ động trong cuộc sống của bản thân, đối với xã hội.
- Tính chủ quan: con người tự trải nghiệm, cảm nhận về các yếu tố trong cuộc sống, không phải đơn thuần do sự có mặt của những yếu tố đó.

Dựa vào những quan niệm trên trong nghiên cứu này cho rằng *cảm nhận hạnh phúc của cha mẹ học sinh tiểu học là những trạng thái tinh thần tích cực của họ trên cơ sở những nhận định và đánh giá chủ quan của mình về bản thân trong các khía cạnh: sự tự chủ, khả năng làm chủ hoàn cảnh, sự phát triển cá nhân, mục tiêu trong cuộc sống, mối quan hệ tích cực với người khác, và sự tự chấp nhận.*

2.3. Cấu trúc cảm nhận hạnh phúc của cha mẹ học sinh tiểu học trong bối cảnh đổi mới giáo dục”

Kế thừa cơ sở lý luận của Carol D. Ryff và các tác giả đi trước, cấu trúc cảm nhận hạnh phúc của cha mẹ học sinh tiểu học được đề cập trong nghiên cứu bao gồm 6 phương diện: (1) Sự tự chủ (Autonomy), (2) Làm chủ hoàn cảnh (Environmental mastery), (3) Phát triển cá nhân (Personal growth), (4) Mục tiêu trong cuộc sống (Purpose in life), (5) Mối quan hệ tích cực với người khác (Positive relations with others), (6) Tự chấp nhận (Self-acceptance).

Sự tự chủ (Autonomy)

Đây là yếu tố bàn về việc cha mẹ học sinh tiểu học cảm thấy tự tin trong việc thể hiện những quan điểm và hành động riêng của chính mình với những điểm mới của chương trình giáo dục tiểu học năm 2018. Cha mẹ học sinh tự chủ lựa

chọn các phương pháp giáo dục phù hợp với nhu cầu và đặc điểm của con ở nhà, đóng góp ý kiến về chương trình học, phương pháp giảng dạy và thậm chí về môi trường học tập của con ở trường, tự chủ lựa chọn các hoạt động giáo dục, các môn học bổ trợ khác giúp trẻ phát triển toàn diện. Nói cách khác, sự tự chủ của cha mẹ học sinh tiểu học đề cập đến khả năng của bản thân khi đưa ra các quyết định độc lập liên quan đến hoạt động giáo dục theo chương trình giáo dục tiểu học 2018 mà không bị ảnh hưởng quá mức bởi áp lực của nhà trường, xã hội hay sự kỳ vọng từ người khác.

Làm chủ hoàn cảnh (Environmental mastery)

Là khả năng của cha mẹ học sinh trong việc kiểm soát và thích ứng với môi trường giáo dục thay đổi, từ đó tạo ra một không gian học tập thuận lợi và hỗ trợ sự phát triển của con cái. Làm chủ hoàn cảnh của cha mẹ học sinh được biểu hiện ở (1) Khả năng thích ứng với các thay đổi trong giáo dục như chương trình học mới, phương pháp giảng dạy sáng tạo, hay sự giảm bớt áp lực thi cử sẽ giúp phụ huynh cảm thấy tự tin và chủ động trong việc tham gia hỗ trợ con cái. (2) Xây dựng môi trường học tập tại gia: Phụ huynh có thể làm chủ hoàn cảnh bằng cách chủ động tạo dựng một không gian học tập tại nhà phù hợp với con cái, trang bị đầy đủ các phương tiện học tập (sách vở, công nghệ, tài liệu bổ trợ) và sắp xếp không gian học tập giúp con cảm thấy thoải mái và tập trung. Môi trường học tập này giúp học sinh phát huy tối đa tiềm năng, và phụ huynh cảm thấy mình có thể kiểm soát và tạo ra một nền tảng học tập vững chắc. (3) Quản lý sự kết nối giữa gia đình, nhà trường và cộng đồng thông qua xây dựng mối quan hệ hợp tác với nhà trường. Cha mẹ học sinh có thể làm chủ hoàn cảnh bằng cách tham gia tích cực vào các hoạt động của nhà trường, từ các cuộc họp phụ huynh, đến việc tham gia vào các chương trình giáo dục ngoại khóa. Điều này giúp cha mẹ không chỉ hiểu rõ hơn về tiến độ học tập của con mà còn có thể cung cấp ý kiến đóng góp để cải thiện môi trường học tập.

Phát triển cá nhân (Personal growth)

Đổi mới giáo dục đòi hỏi cha mẹ tham gia tích cực vào hoạt động giáo dục con, do đó cha mẹ học sinh cần có kiến thức và kỹ năng trong dạy con và đồng hành cùng con. Yếu tố này phản ánh quá trình phát triển và hoàn thiện bản thân của cha mẹ học sinh thông qua sự tiến bộ trong nhận thức, kỹ năng và vai trò của họ trong việc nuôi dạy con cái. Cha mẹ học sinh cảm nhận sự tiến bộ và tự hào về bản thân thông qua đo lường sự tiến bộ trong vai trò làm cha mẹ. Họ cảm thấy hạnh phúc và tự

hào khi họ nhận ra rằng mình đang làm tốt vai trò của một người cha mẹ. Điều này thể hiện qua việc họ nhận thấy con cái có những tiến bộ về mặt học tập, hành vi, hoặc phát triển nhân cách. Khi cha mẹ cảm thấy họ đang làm tốt công việc nuôi dạy con cái, họ sẽ cảm thấy thoải mái và hạnh phúc hơn trong quá trình này.

Mục tiêu trong cuộc sống (Purpose in life)

Yếu tố này phản ánh việc các cha mẹ đặt ra các mục tiêu rõ ràng và có ý nghĩa trong cuộc sống của họ. Trong bối cảnh đổi mới giáo dục cha mẹ học sinh đặt mục tiêu phát triển toàn diện cho con. Cha mẹ học sinh xác định mục tiêu nuôi dưỡng con cái không chỉ về mặt học tập mà còn phát triển nhân cách, kỹ năng sống và các giá trị đạo đức. Họ cảm thấy mình có một mục tiêu rõ ràng và quan trọng trong cuộc sống, đó là giúp con có nền tảng vững chắc để phát triển toàn diện. Khi cha mẹ có mục tiêu rõ ràng và đang theo đuổi chúng, họ sẽ cảm thấy cuộc sống có ý nghĩa, từ đó tạo ra cảm giác hạnh phúc, động lực và sự thỏa mãn trong quá trình nuôi dạy con cái.

Mối quan hệ tích cực với người khác (Positive relations with others)

Yếu tố này thể hiện sự kết nối và tương tác tích cực của phụ huynh với con cái, giáo viên, cộng đồng và gia đình. Các mối quan hệ này tạo ra một mạng lưới hỗ trợ vững chắc giúp phụ huynh cảm thấy hạnh phúc hơn trong việc nuôi dạy con cái, đồng thời giúp họ giảm bớt căng thẳng và có động lực tiếp tục phát triển bản thân.

Tự chấp nhận (Self-acceptance)

Yếu tố này đóng một vai trò quan trọng trong việc xây dựng sự hài lòng với chính mình và cảm giác hạnh phúc. Tự chấp nhận thể hiện khả năng cha mẹ thừa nhận những điểm mạnh, điểm yếu của bản thân mà không phê phán hay tự chỉ trích, đồng thời cảm thấy tự hào về những giá trị cá nhân của mình.

Trong bối cảnh đổi mới giáo dục luôn hướng tới cá nhân hoá giáo dục, tôn trọng sự khác biệt

của mỗi đứa trẻ. Tự chấp nhận giúp cha mẹ học sinh giảm bớt sự căng thẳng và áp lực khi họ không phải liên tục so sánh mình và con cái với những gia đình khác. Tự chấp nhận không chỉ thể hiện trong việc đối diện với bản thân mà còn trong cách cha mẹ nhìn nhận con cái. Mỗi đứa trẻ đều có những sở thích, khả năng và đặc điểm riêng biệt. Cha mẹ cảm thấy hạnh phúc khi họ chấp nhận con cái mình với tất cả những ưu điểm và khuyết điểm, và không kỳ vọng quá nhiều vào những tiêu chuẩn xã hội hay thành tích học tập. Tự chấp nhận giúp cha mẹ không quá khắt khe với con cái, đồng thời khuyến khích con phát triển đúng theo khả năng và tiềm năng của mình.

Cha mẹ sẽ cảm thấy hạnh phúc khi thấy con cái được tự do khám phá sở thích, đam mê, và phát triển bản thân mà không bị áp lực từ kỳ vọng quá lớn. Tự chấp nhận giúp cha mẹ nhận ra rằng không phải mọi đứa trẻ đều cần phải tuân theo một khuôn mẫu giống nhau, và mỗi đứa trẻ sẽ có con đường phát triển riêng biệt.

III. KẾT LUẬN

Cảm nhận hạnh phúc của cha mẹ học sinh trường tiểu học bao gồm các yếu tố như sự tự chủ, làm chủ hoàn cảnh, phát triển cá nhân, mục tiêu trong cuộc sống, mối quan hệ tích cực với người khác và tự chấp nhận. Những yếu tố này tạo nên một cấu trúc vững chắc giúp phụ huynh cảm thấy hài lòng và hạnh phúc với vai trò của mình trong việc nuôi dạy con cái. Đổi mới giáo dục không chỉ mang lại những thách thức mới mà còn mở ra cơ hội để phụ huynh và con cái phát triển, học hỏi và gắn kết hơn trong một môi trường học tập tích cực. Cha mẹ sẽ cảm thấy an tâm khi được hỗ trợ từ nhà trường và cộng đồng, đồng thời họ cũng sẽ ngày càng nhận thức rõ hơn về giá trị của bản thân trong vai trò làm cha mẹ. Để đạt được sự hạnh phúc bền vững, cha mẹ cần tiếp tục phát huy những yếu tố này, đồng thời cải thiện và hoàn thiện chính mình trong hành trình đồng hành cùng con cái.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Trương Thị Khánh Hà. (2015a). Cảm nhận hạnh phúc chủ quan của người trưởng thành. *Tạp chí Tâm lý học*, 11, 34-48.
- Đào Lan Hương. (2020). *Cảm nhận hạnh phúc của thanh thiếu niên trong mối quan hệ với gia đình*. (Luận án tiến sĩ), Trường Đại học Khoa học xã hội và Nhân văn - ĐHQGHN.
- Diener, E. (2006). Guidelines for National Indicators of Subjective Well-Being and Ill-Being. *Applied Research in Quality of Life*, 1(2), 151-157. doi:10.1007/s11482-006-9007-x
- Keyes C. L. M. (2002). The Mental Health Continuum: From Languishing to Flourishing in Life. *Journal of Health and Social Research*, 43, 207-222.
- Ryff C.D., & Keyes, C. L. M. (1995). The structure of psychological well-being revisited. *Journal of Personality and Social Psychology*, 69(4), 719-727.